

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẾN LÚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST

Ngày: 18-11-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hùng Cường.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao.

Ông Lê Văn Thuận.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Thắm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Lức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú – Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/HSST ngày 08 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021, Quyết định hoãn phiên tòa số 30/2021/HSST-QĐ ngày 06 tháng 9 năm 2021 và Thông báo mở lại phiên tòa số 19/2021/TB.TA ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoài A, tên gọi khác: Đ, sinh năm 1992 tại Long An. Nơi cư trú: Ấp A, xã N, huyện B, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu Tr1, sinh năm 1970 và bà Liêu Thị Th, sinh năm 1969; bản thân chưa có vợ con; Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 23/12/2020 bị Công an xã Thanh Phú, huyện Bến Lức xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đ về hành vi “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/4/2021 cho đến nay, có mặt.

- Bị hại:

1. Võ Chí L, sinh năm 1977 (vắng mặt – có đơn xin vắng mặt).

2. Nguyễn Thị Thanh Tr, sinh năm 1978 (vắng mặt).

Cùng ĐKTT: Ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Long An.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Liêu Thị Th, sinh năm 1968

ĐKTT: Ấp A, xã N, huyện B, tỉnh Long An (có mặt).

2. Lê Trường H, sinh năm 1987

ĐKTT: Ấp A, xã T, huyện B, tỉnh Long An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 13/4/2021, Nguyễn Hoài A điều khiển xe mô tô hiệu Honda Wave, màu đỏ biển số 51V2-3075 đi từ khu phố 10, thị trấn Bến Lức về hướng xã An Thạnh để tìm tài sản của người dân sơ hở trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài. Khi đến ấp A, xã A thì phát hiện nhà của anh Võ Chí L không có người trông coi, phía trước sân nhà có nuôi 02 con gà nên A đậu xe cặp hàng rào lưới B40 nhà anh L rồi dùng tay tháo dây kẽm cột lưới rào B40 đi vào sân nhà. A đi đến chỗ nhốt gà bắt trộm 02 con gà bỏ vào giỏ xách đã chuẩn bị sẵn rồi tiếp tục đi ra phía sau nhà bắt trộm thêm 01 con gà nữa mang ra treo phía sau xe mô tô. A tiếp tục đi vòng ra phía sau bên phải nhà anh L để tìm dụng cụ để phá khoá cửa thì thấy trên hồ nước có một thanh sắt dài khoảng 50cm, phần đầu có khe hở, A dùng thanh sắt bẻ gãy khoen ổ khoá cửa ra vào bên phải, mở cửa đi vào bên trong nhà. A vào phòng ngủ lục tìm tài sản ở hộc trên cùng bên phải của tủ nhựa thì phát hiện bên trong có số tiền 61.000.000đ được bọc lại bằng giấy. A lấy số tiền trên bỏ vào túi quần đang mặc rồi đi trở ra ngoài, nhặt thanh sắt ném xuống sông Kênh Cái rồi điều khiển xe tẩu thoát. Sau đó, A đem 03 con gà trộm cắp được ra chợ Bến Lức bán được số tiền 380.000đ. A trả nợ cho Lê Trường H 6.000.000đ, trả nợ cho tên Chủ (không rõ họ tên và địa chỉ) số tiền 3.000.000đ, trả nợ cho Phong (không rõ họ tên và địa chỉ) số tiền 2.000.000đ. Số tiền còn lại A sử dụng tiêu xài cá nhân. Đến ngày 14/4/2021 A bị Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bến Lức mời làm việc. Quá trình điều tra A khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐG ngày 29/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bến Lức, tiến hành định giá và kết luận: 03 con gà có tổng trọng lượng là 5,2kg, trị giá 463.000đ.

Tại cáo trạng số 55/CT-VKSBL ngày 07-6-2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Hoài A về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hoài A hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội bị cáo thực hiện đúng như nội dung cáo trạng đã nêu, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo Nguyễn Hoài A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức trong phần luận tội đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo xét thấy đủ yếu tố cấu thành

tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 như cáo trạng của viện Kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức truy tố bị cáo là đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, đã bồi thường cho bị hại, bị cáo có ông cố Nguyễn Văn C là Liệt sĩ, bà cố Lê Thị R là Bà mẹ Việt Nam anh hùng, do đó cần cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hoài A từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù, thời gian tù tính từ ngày 14-4-2021.

Do hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp khó khăn nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bà Liêu Thị Th là mẹ của Nguyễn Hoài A giao nộp số tiền 11.500.000đ để khắc phục hậu quả cho bị hại Võ Chí L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho bị hại L số tiền 61.000.000đ. Anh L đã nhận đủ số tiền bị mất trộm và yêu cầu bị cáo A bồi thường giá trị 03 con gà là 463.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Khấu trừ số tiền tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức là 825.000đ do bà Th nộp để bồi thường thay cho bị cáo. Số tiền còn lại 362.000đ đề nghị giao trả lại cho bà Th, ghi nhận bà Th không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra bồi thường thay bị cáo.

Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 51V2-3075 bị cáo A sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh, xe trên do ông Đoàn Văn C1 đứng tên trên giấy đăng ký mô tô, xe máy. Quá trình điều tra chưa làm việc được với ông C1. Bị cáo A và bà Th cho rằng mua xe lại nhưng cung cấp giấy tờ mua bán xe với người khác, không có giấy tờ gì chứng minh ông C1 đã chuyển nhượng lại xe mô tô trên nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử giao xe lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bến Lức xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 quần vải, 01 nón kết thuộc sở hữu của Nguyễn Hoài A, bị cáo A không yêu cầu nhận lại nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi của mình đúng như nội dung cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát đã nêu, bị cáo xác định cáo trạng truy tố bị cáo là không oan sai bị cáo không tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử khoan hồng cho bị cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tại phiên tòa, bị hại Võ Chí L có đơn xin vắng mặt, bị hại Nguyễn Thị Thanh Tr, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Trường H vắng mặt nhưng đã có lời khai đầy đủ trong quá trình điều tra và việc vắng mặt những người này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản định giá tài sản, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định xuất phát từ việc không tiền tiêu xài nên khoảng 08 giờ ngày 13/4/2021, Nguyễn Hoài A điều khiển xe mô tô biển số 51V2-3075 đi từ khu phố 10, thị trấn Bến Lức đến nhà anh Võ Chí L tại địa chỉ ấp A, xã A, huyện B, tỉnh Long An thì phát hiện nhà anh L khóa cửa ngoài, không có người trông giữ, phía trước sân nhà có nuôi nhốt gà nên A đã lén lút vào nhà anh L lấy trộm 03 con gà trị giá 463.000đ, sau đó A tiếp tục cạy cửa đột nhập vào nhà lén lút lấy trộm của anh L số tiền 61.000.000đ. Như vậy, tổng giá trị tài sản mà A chiếm đoạt của anh L là 61.463.000đ. Như vậy đã đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Hoài A phạm tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, do đó Cáo trạng Viện kiểm sát huyện Bến Lức truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của người khác, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bị cáo đã lén

lút chiếm đoạt tài sản để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý trực tiếp, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự địa phương. Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, hậu quả của vụ án cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục bồi thường cho bị hại, hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn, bị cáo có ông cố Nguyễn Văn C là Liệt sĩ, bà cố Lê Thị R là Bà mẹ Việt Nam anh hùng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

[3] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định, xét thấy theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi sự việc xảy ra, bà Liêu Thị Th là mẹ của Nguyễn Hoài A giao nộp số tiền 11.500.000đ để khắc phục hậu quả cho bị hại Võ Chí L. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Lức đã trả lại cho bị hại L số tiền 61.000.000đ. Anh L đã nhận đủ số tiền bị mất trộm và yêu cầu bị cáo A bồi thường giá trị 03 con gà là 463.000đ. Tại phiên tòa, bị cáo đồng ý tự nguyện bồi thường theo yêu cầu của bị hại nên áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015 ghi nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo theo yêu cầu của bị hại. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại số tiền 463.000đ. Khấu trừ số tiền tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức là 825.000đ do bà Th nộp để bồi thường thay cho bị cáo. Số tiền còn lại 362.000đ giao trả lại cho bà Th. Bà Th không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả lại số tiền đã bỏ ra bồi thường thay bị cáo nên ghi nhận không xét đến.

[5] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 51V2-3075 bị cáo A sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội. Qua xác minh, xe trên do ông Đoàn Văn C1 đứng tên trên giấy đăng ký mô tô, xe máy. Quá trình điều tra chưa làm việc được với ông C1. Bị cáo A và bà Th cho rằng mua xe lại nhưng cung cấp giấy tờ mua bán xe với người khác, không có giấy tờ gì chứng minh ông C1 đã chuyển nhượng lại xe mô tô trên nên áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 giao xe lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bến Lức xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

- 01 quần vải, 01 nón kết thuộc sở hữu của Nguyễn Hoài A, bị cáo A không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hoài A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài A phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Hoài A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời gian tù được tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 14-4-2021.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Nguyễn Hoài A trong thời hạn 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày 18-11-2021 để đảm bảo kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 589 Bộ luật dân sự năm 2015:

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hoài A. Bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho anh Võ Chí L và chị Nguyễn Thị Thanh Tr số tiền 463.000đồng (Bốn trăm sáu mươi ba nghìn đồng). Khấu trừ số tiền tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức là 825.000đồng theo biên lai thu số 06842 ngày 08-6-2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức. Số tiền còn lại 362.000đồng giao trả lại cho bà Liêu Thị Th.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Bến Lức 01 xe mô tô hiệu Honda Wave biển số 51V2-3075 để xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

- Tịch thu tiêu hủy 01 quần vải, 01 nón kết.

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức đang tạm giữ).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Nguyễn Hoài A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt

được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Bến Lức;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Bến Lức;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Hùng Cường